**TUẦN 15:** **CHỦ ĐỀ 4: NGHỆ THUẬT MUÔN MÀU**

**Bài 27: TRANH LÀNG HỒ (3 tiết)**

**Tiết 1: Đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

Đọc đúng toàn bộ văn bản Tranh làng Hồ với ngữ điệu nhẹ nhàng, tha thiết, pha chút tự hào. Biết ngắt, nghỉ hơi hợp lí.

Đọc hiểu: Nhận biết cấu trúc và các thông tin có trong văn bản. Nhận biết được những ý chính có trong bài đọc, hiểu được thông tin chính về tranh làng Hồ - một dòng tranh dân gian độc đáo ở vùng quê Bắc Bộ, di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia, biết phân chia bố cục của văn bản.

***2. Năng lực chung.***

Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương thông qua những hoạt động cảnh vật ở đồng quê.

- Phẩm chất nhân ái: Hiểu và có ý thức tự hào về truyền thống với những di sản văn hóa của dân tộc.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| **1. Khởi động**  - GV cho HS quan sát các bức tranh và khai thác về nội dung của bức tranh.      - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhắc HS và dẫn dắt vào bài mới.  Tranh làng Hồ giới thiệu về một dòng tranh dân gian độc đáo xuất phát từ làng Hồ, thuộc tỉnh Bắc Ninh. Trước đây, tranh thường được bán vào dịp Tết. Chúng ta hãy cùng đọc văn bản để xem tranh làng Hồ độc đáo như thế nào nhé? | | - HS lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: Đọc đúng toàn bộ văn bản Tranh làng Hồ với ngữ điệu nhẹ nhàng, tha thiết, pha chút tự hào. Biết ngắt, nghỉ hơi hợp lí  - Cách tiến hành: | | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở một số từ ngữ, tình huống liên quan tới thông tin quan trọng trong bài.  - GV HD đọc: Đọc diễn cảm cả bài, cần biết nhấn giọng ở những liên quan tới thông tin quan trọng trong bài.  - GV chia đoạn:  + Đoạn 1: Từ đầu đến hóm hỉnh và vui tươi.  + Đoạn 2: Phải yêu mến….bên gà mái mẹ.  + Đoạn 3: Phần còn lại.  - GV gọi 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *khoáy âm dương; thuần phác; màu trắng điệp.*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  *Họ đã đem vào cuộc sống một cách nhìn thuần phác,/ càng ngắm càng thấy đậm đà,/ lành mạnh,/ hóm hỉnh và tươi vui.//*  - GV HD đọc đúng ngữ điệu: đọc thay đổi ngữ điệu khi đọc các từ gợi tả.  - GV mời 3 HS đọc nối tiếp đoạn.  - GV nhận xét tuyên dương. | | | - Hs lắng nghe GV đọc.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - HS quan sát và đánh dấu các đoạn.  - 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS lắng nghe cách đọc đúng ngữ điệu.  - 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS lắng nghe. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Nhận biết cấu trúc và các thông tin có trong văn bản. Nhận biết được những ý chính có trong bài đọc, hiểu được thông tin chính về tranh làng Hồ - một dòng tranh dân gian độc đáo ở vùng quê Bắc Bộ, di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia, biết phân chia bố cục của văn bản.  - Cách tiến hành: | | | |
| **3.1. Giải nghĩa từ.**  - GV yêu cầu HS đọc thầm bài 1 lượt, tìm trong bài những từ ngữ nào khó hiểu thì đưa ra để GV hỗ trợ.  - Ngoài ra GV đưa ra một số từ ngữ giải nghĩa từ cho HS, kết hợp hình ảnh mình hoạ (nếu có)  + Bột than: loại bột màu đen, không mùi, không vị, được sử dụng từ thời cổ đại dùng để trị bệnh hoặc pha với nước để làm màu vẽ tranh.  + Ráy: là loại cây mọc ở bụi bờ ẩm thấp, lá hình tim, thân ngầm hình củ, ăn ngứa, dùng làm thức ăn cho lợn.  + Khoáy âm dương: khoáy hình tròn, giữa có nét cong như chữ S, chia hình tròn làm hai mảng – một mảng màu sáng (dương) và một mảng màu tối (âm).  GV hướng dẫn kết hợp với hình ảnh minh họa. | - HS đọc thầm cá nhân, tìm các từ ngữ khó hiểu để cùng với GV giải nghĩa từ.  - HS nghe giải nghĩa từ | | |
| **3.2. Tìm hiểu bài.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Kể tên những bức tranh làng Hồ được nhắc tới trong bài.  + Câu 2: Hai bức tranh *Lợn ăn cây ráy* và *Đàn gà mẹ con* được miêu tả như thế nào?  + Câu 3: Kĩ thuật tạo màu của tranh làng Hồ có gì đặc biệt?  + GV có thể cho HS nêu nhẫn ét về cách tạo màu này.  + Câu 4: Tác giả biết ơn những người nghệ sĩ dân gian làng Hồ vì điều gì? Chọn câu trả lời dưới đây hoặc nêu ý kiến của em.    - GV nhận xét, tuyên dương  - GV mời HS tự tìm và nêu nội dung bài bài học.  - GV nhận xét và chốt:  ***Bài văn ca ngợi những nghệ sĩ dân gian đã tạo ra những vật phẩm văn hóa truyền thống đặc sắc của dân tộc và nhắn nhủ mọi người hãy biết quý trọng, giữ gìn những nét đẹp cổ truyền của văn hóa dân tộc.*** | - HS đọc câu hỏi, suy nghĩ trả lời và thực hiện theo yêu cầu của GV  + Những bức tranh làng Hồ được nhắc tới trong bài là tranh lợn, gà, chuột, ếch, tranh cây dừa, tranh tố nữ, tranh lợn ăn cây ráy, tranh đàn gà mẹ con.  + Bức tranh Lợn ăn cây ráy được miêu tả có những con lợn mang khoáy âm dương rất có duyên.  + Bức tranh Đàn gà mẹ con được miêu tả là có đàn gà con đang ca múa bên gà mẹ.  + Màu đen được luyện bằng bột than, màu trắng làm từ bột của vỏ sò, vỏ điệp ở bờ biển. Cả hai màu đều không pha bằng thuốc hay bột màu.  + HS có thể tự nêu câu trả lời theo ý của mình.  . Cách làm này cho ra những màu sắc tự nhiên, nhẹ nhàng, chất liệu màu dễ tìm, không tốn tiền.  + Ý A (đoạn 1): Họ đã đem vào cuộc sống một cách nhìn thuần phác, càng ngắm càng thấy đậm đà, lành mạnh, hóm hỉnh và vui tươi.  + Ý B (đoạn 2): Phải yêu mến cuộc đời trồng trọt, chăn nuôi lắm mới khắc được những tranh lợn ráy có những khoáy âm dương rất có duyên, mới vẽ được những đàn gà con tưng bừng như ca múa bên gà mái mẹ.  + Ý C (đoạn 3): Kĩ thuật tranh làng Hồ đã đạt đến sự trang trí tinh tế.  - 2-3 HS tự rút ra nội dung bài học  - 3-4 HS nhắc lại nội dung bài học. | | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV yêu cầu HS suy nghĩ cá nhân và nêu cảm xúc của mình sau khi ngắm những bức tranh “Tranh làng Hồ”  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | - HS suy nghĩ cá nhân và đưa ra những cảm xúc của mình.  - VD:  + Học xong bài Tranh làng Hồ, em thây rất thú vị vì đã giúp em biết thêm về tranh dân gian .  + Em thấy tranh rất giống với cuộc sống làng quê.  + Màu sắc của tranh nhẹ nhàng, không sắc nét mà tự nhiên.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | | |

**-----------------------------------------------------------------**

**Tiết 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Bài: LUYỆN TẬP VỀ ĐIỆP TỪ, ĐIỆP NGỮ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Củng cố được những hiểu biết về biện pháp điệp từ, điệp ngữ, khơi gợi sự hứng thú của HS.

- Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu điệp từ, điệp ngữ ứng dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho HS nghe và hát theo “Trái Đất này là của chúng mình” tác giả Trương Quang Lục.- GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát để dẫn dắt vào bài:+ Bài hát nói về điều gì?+ Trong bài hát có từ nào được nhắc lại nhiều lần?+ Các từ ngữ được lặp lại nhiều lần người ta gọi là gi?- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS cùng trao đổi với GV về nội dung câu chuyện trong bài hát:+ Các bạn nhỏ trong bài hát hát về Trái Đất của mình.+ Trái Đất này là của chúng mình+ HS trả lời. **-** HS lắng nghe. | |
| **2. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Ôn tập về biện pháp điệp từ, điệp ngữ, khơi gợi sự hứng thú của HS.  + Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| Bài 1:  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu và nội dung:  - GV mời cả lớp làm việc nhóm 4  - GV mời các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét kết luận và tuyên dương.  Bài 2.  - GV gọi HS đọc yêu cầu của bài.  - GV xác định đề và hướng dẫn HS thực hiện theo nhóm đôi.  - GV GV mời các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét kết luận và tuyên dương.  Bài 3:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 3.  - GV hướng dẫn, làm mẫu để HS hiểu cách làm và cho HS tự làm bài vào vở.  - GV đi quan sát và giúp đỡ một số HS gặp khó khăn.  - GV gọi một số HS đọc bài làm của mình trước lớp và gọi các bạn nhận xét.  - GV nhận xét và tuyên dương. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.  - Cả lớp làm việc nhóm 4, xác định nội dung yêu cầu.  - Các nhóm trình bày  + Đoạn a: Lặp lại từ “ngủ yên”, là lời ru ngọt ngào của cò mẹ, qua đó nhấn mạnh tình yêu thương của cò mẹ đối với con.  + Đoạn b: Lặp lại các từ “lá xanh, bông trắng, nhị vàng”, nhằm làm nổi bật các bộ phận của hoa sen, từ đó nhấn mạnh vẻ đẹp bình dị của loài hoa này.  + Đoạn c: Lặp lại từ “thoắt cái” nhằm làm nổi bật sự thay đổi của vạn vật.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - 1 HS đọc.  - HS thực hiện theo nhóm đôi.  - Đại diện các nhóm trình bày.  + Từ lặp lại từ “ai” nhằm nhấn mạnh sự thiếu vắng của thế giới này nếu không có trẻ con.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh hơn”  + GV chuẩn bị một số câu hỏi liên quan đến nội dung bài học, phổ biến luật chơi.  + GV cho HS chơi.  + GV nhận xét HS chơi.  - Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**---------------------------------------------------**

**Tiết 3: VIẾT**

**Bài: VIẾT ĐOẠN VĂN THỂ HIỆN TÌNH CẢM, CẢM XÚC VỀ MỘT BÀI THƠ.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Viết được đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ.

- Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết trao đổi với người thân về ước mơ của bản thân.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng viết đoạn hể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết trân trọng nét riêng của mọi người trong cuộc sống.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi: *Hộp quà bí mật* để khởi động bài học.  + Đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ gồm mấy phần?  + Trong phần triển khai của đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ, em cần thể hiện điều gì?  + Kết thúc đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ, em có thể nêu ra điều gì?  - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV giới thiệu bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ gồm 3 phần: Mở đầu, triển khai, kết thúc.  + Nêu những cái hay, cái đẹp của một bài thơ và biểu lộ tình cảm cảm xúc của em đối với bài thơ.  + Nhấn mạnh, khẳng đinh lại một lần nữa tình cảm, cảm xúc của em đối với bài thơ.  - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện. | |
| **2. Hoạt động.**  - Mục tiêu:  + Viết được đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV đưa ra đề bài và gọi 1 HS đọc  + Đề bài 1: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về một bài thơ thuộc chủ điểm Thế giới tuổi thơ.  + Đề bài 2: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về một bài thơ thuộc ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên.  **Bài 1: Dựa vào các ý đã tìm trong hoạt động Viết ở Bài 26, viết đoạn văn theo yêu cầu của đề bài.**  - Gọi 1 HS đọc yêu cầu của bài  - GV yêu cầu HS đọc lại dàn ý đã lập trong hoạt động viết Bài 26 và trả lời các câu hỏi:  + Đề bài yêu cầu những gì?  + Em đã chọn bài thơ nào để viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em?  - GV cho HS đọc kĩ lại các ý đã tìm, đã lựa chọn, sắp xếp ở hoạt động Viết của bài 26.  + Em có muốn thay đổi hoặc điều chỉnh gì ở dàn ý đã lập?  - GV cho HS đọc ví dụ trong SGK/135 để học tập cách thể hiện tình cảm, cảm xúc dành cho bài thơ mà em yêu thích.  - GV hướng dẫn, lưu ý HS: Các em đã được tìm hiểu cách viết đoạn văn hiện tình cảm, cảm xúc dành cho bài thơ mà em yêu thích. Tiết học trước các em đã chọn bài thơ thể hiện tình cảm, cảm xúc dành cho bài thơ và lập dàn ý theo phương hướng đó. Tiết học này các em sẽ viết đoạn văn theo dàn ý đã lập. Chú ý đảm bảo thời gian viết bài và soát lỗi trước khi nộp bài. Và vận dụng cách thể hiện cảm xúc bằng các từ ngữ, câu văn thể hiện tình cảm, cảm xúc,...  - GV cho HS viết đoạn văn dựa vào dàn ý đã lập  - GV quan sát, có thể hỗ trợ khi HS đề đạt yêu cầu hoặc hỗ trợ các em có những hạn chế về kĩ năng viết.  - Gv kiểm tra bài của HS khi các em đang làm bài để biết em nào viết được đoạn văn hay, em nào còn lúng túng, chưa biết cách viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về bài thơ để có những hỗ trợ, hướng dẫn riêng.  - Gv nhận xét  **Bài 2: Đọc, soát đoạn văn**  - Cho HS làm việc cá nhân, tự đọc lại bài, tự phát hiện dựa vào gời ý trong SGK Tiếng Việt hoặc có thể trao đổi bài để góp ý cho nhau.  - GV HD HS sửa lỗi bài viết (nếu có)    - GV gợi ý học sinh viết lại một số câu hoặc đoạn cho hay hơn  - GV nhận xét, tuyên dương chung. | | - 1 HS đọc to, lớp lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu. Cả lớp lắng nghe.  + Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về một bài thơ.  + HS nêu bài thơ mà mình đã chuẩn bị.  - HS thực hiện theo yêu cầu.  + HS nêu thay đổi hoặc điều chỉnh của mình (nếu có)  - HS đọc ví dụ.    - HS viết bài vào vở  - HS làm việc theo yêu cầu.  - HS có thể sửa lỗi trong bài làm của mình hoặc ghi lại những lỗi mình dự kiến sửa  - HS lắng nghe.  + HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  + HS thực hiện theo yêu cầu.  + HS thực hiện theo yêu cầu. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai là người kể hay nhất”. Nội dung:  + Kể cho người thân nghe những cảm xúc của em về đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ mà em yêu thích.  - GV nhận xét, tuyên dương HS  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS tham gia trò chơi vận dụng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**---------------------------------------------------**

**TUẦN 15:** **CHỦ ĐỀ 3: NGHỆ THUẬT MUÔN MÀU**

**Bài 28: TẬP HÁT QUAN HỌ (4 tiết)**

**Tiết 1 + 2: Đọc: TẬP HÁT QUAN HỌ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng: Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện *Tập hát quan họ.* Biết đọc diễn cảm với giọng đọc phù hợp, nhấn giọng vào những từ ngữ cần thiết để thể hiện tâm trạng, cảm xúc của nhân vật; vận tốc đọc khoảng 90 – 100 tiếng trong 1 phút.

- Đọc hiểu: Hiểu được nội dung và ý nghĩa của câu chuyện. Nhận biết được trình tự các sự việc gắn với thời gian, địa điểm cụ thể. Có thể hiểu suy nghĩ cảm xúc nhân vật để phải nêu được đặc điểm cụ thể. Hiểu suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật, nêu được đặc điểm các nhân vật trong câu chuyện dựa vào hành động, lời nói của nhân vật. Hiểu được tác giả muốn nói qua câu chuyện; Giữ gìn những làn điệu dân ca qian họ là một các để giữ gìn văn hóa truyền thống, nghệ thuật truyền thống của Việt Nam. Phân chia được bố cục văn bản

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất yêu nước: Góp phần hình thành phẩm chất yêu nước.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức tự hào về truyền thống và những di sản văn hóa độc đáo mà ông cha ta truyền lại cho đời sau.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

- Tranh ảnh, video minh họa dân ca quan họ Bắc Ninh.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức tổ chức cho học sinh xem một số tranh ảnh về một số môn nghệ thuật truyền thống của nước ta và hoàn thành nội dung sau: *Nói vài điều em biết về một môn nghệ thuật ở nước ta.*    - GV cho HS thảo luận theo nhóm tổ, chọn một môn nghệ thuật và hoàn thành theo gợi ý sau:  + Đây là môn nghệ thuật gì? Nơi biểu diễn, những người tham gia(trang phục, số lượng,...), các nhạc cụ sử dụng,...  - GV gọi đại diện nhóm trình bày trước lớp.  - Giáo viên cho học sinh xem video dân ca quan họ ở Bắc Ninh.  <https://youtu.be/lxtVEs8DV-E?si=Mwztjv1Andi7SMcB>  - Qua video trên, em hãy nêu những điều mà mình nghe được, thấy được về dân ca quan học Bắc Ninh.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV: Quan họ là một nghệ thuật truyền thống của nước ta – Dân ca quan họ là một trong những làn điệu dân ca tiêu biểu vùng châu thổ sông Hồng ở miền Bắc nước ta. Hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu bài học hôm nay: Tập hát quan họ để biết được các bạn nhỏ trong bài nói gì, nghĩ gì về môn nghệ thuật này nhé! | | - HS quan sát.  - HS thảo luận theo nhóm.  - 1-2 nhóm trình bày và chia sẻ thông tin mà mình biết.  Ví dụ: Cải lương là môn nghệ thuật kịch hát, có nguồn gốc Nam Bộ. Cải lương có cốt truyện giống kịch. Tùy thuộc vào nội dung của vở diễn mà người nghệ sĩ mặc trang phụ so cho phù hợp.  - HS xem video.  - HS chia sẻ những điều mà mình đã nghe và xem được.  - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện. |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: Đọc đúng và diễn cảm toàn bộ câu chuyện “Tập hát quan họ”. Biết nhận biết giọng đọc, cách đọc, cách ngắt nghỉ câu đúng với nội dung bài tập đọc  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Luyện đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện tâm trạng cảm xúc của nhân.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các từ ngữ thể hiện tâm trạng cảm xúc của nhân vật trong bài thơ.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - Theo em, bài tập đọc này có mấy đoạn?  + Đoạn 1: *Dạo ấy ... của bà Trưởng.*  + Đoạn 2: *Tôi vẫn nhớ ... dòng cuồn cuộn.*  + Đoạn 3: *Sang hè...biết chừng nào!*  + Đoạn 4: *Còn lại.*  - GV gọi 4 HS đọc nối tiếp đoạn.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *hoa tầm xuân, mát rượi, lưu luyến, Giã bạn, dùng dằng, trong vắt,...*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  *Điệu “Ngõ lời” phải hát với giọng thẹn thùng,/ e ấp,/ tiếng hát phải như nước suối thượng nguồn,/ róc rách,/ từ từ,/ nhưng trong vắt,/ tinh khôi/ và hứa hẹn một dòng cuồn cuộn.//*  - GV mời học sinh luyện đọc theo nhóm 2.  - GV nhận xét sửa sai. | | - HS lắng nghe cách đọc.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  + Chia làm 4 đoạn:  - HS quan sát và đánh dấu.  - 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS luyện đọc từ khó, dễ phát âm sai.  - 2-3 HS đọc câu.  *-* 2 học sinh trong bàn đọc nối tiếp.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **2.2. Luyện đọc diễn cảm.**  - GV đọc mẫu diễn cảm toàn bài, giọng đọc phù hợp với ngữ điệu bài đọc .  - GV Hướng dẫn cách đọc diễn cảm:  - GV yêu cầu HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm đôi một số câu thể hiện lời nói của các nhân vật.  - GV theo dõi nhận xét, tuyên dương (sửa sai). | | - HS lắng nghe cách đọc diễn cảm.  - HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm đôi. |
| **2.3. Luyện đọc toàn bài.**  - GV gọi 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - GV nhận xét, tuyên dương (sửa sai)  - GV mời HS luyện đọc theo cặp.  - GV nhận xét, tuyên dương (sửa sai)  - GV nhận xét chung. | | - 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS đọc theo cặp, mỗi bạn đọc 1 đoạn cho đến hết bài.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **TIẾT 2** | | |
| **3. Tìm hiểu bài.**  - Mục tiêu:  + Hiểu được nội dung và ý nghĩa của câu chuyện. Nhận biết được trình tự các sự việc gắn với thời gian, địa điểm cụ thể. Có thể hiểu suy nghĩ cảm xúc nhân vật để phải nêu được đặc điểm cụ thể.  + Hiểu suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật, nêu được đặc điểm các nhân vật trong câu chuyện dựa vào hành động, lời nói của nhân vật.  + Hiểu được tác giả muốn nói qua câu chuyện: Giữ gìn những làn điệu dân ca qian họ là một các để giữ gìn văn hóa truyền thống, nghệ thuật truyền thống của Việt Nam.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Giải nghĩa từ.**  - GV yêu cầu HS đọc thầm bài 1 lượt, tìm trong bài những từ ngữ nào khó hiểu thì đưa ra để GV hỗ trợ.  - Ngoài ra GV đưa ra một số từ ngữ giải nghĩa từ cho HS, kết hợp hình ảnh mình hoạ.  + Thượng nguồn: đoạn đầu nguồn của một con sông hoặc suối (phân biệt với hạ nguồn)  + Lấy hơi, nhả chữ: (kĩ thuật hát trong loại hình sân khấu) lấy hơi là dùng hơi thở đấy âm thanh ra sao cho phù hợp với yêu cầu của bài hát. Nhả chữ là cách thể hiện khuôn miệng để pháy ra rõ lời.  + Giã bạn: từ giã bạn khi hội đã tan.  + Đau đáu: trạng thái không yên lòng. | - HS đọc thầm cá nhân, tìm các từ ngữ khó hiểu để cùng với GV giải nghĩa từ.  - HS nghe giải nghĩa từ. | |
| **3.2. Tìm hiểu bài.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Các liền chị tập hát trong khung cảnh như thế nào? (HS thảo luận theo nhóm bàn)  + Câu 2: Tìm những chi tiết miêu tả các liền chị lúc tập hát? (HS làm việc các nhân.)  + Câu 3: Bà Trưởng dạy các liền chị hát mỗi điệu quan họ dưới đây ra sao? (HS thảo luận theo nhóm bàn)  Tập hát quan họ lớp 5 (trang 136, 137, 138) | Kết nối tri thức Giải Tiếng Việt lớp 5  + Câu 4: Những chi tiết dưới đây giúp em hiểu điều gì về nhân vật “tôi”? (thảo luận theo tổ hoàn thành bảng sau)   |  |  | | --- | --- | | Chi tiết | Nhận xét | | 1. Ngày nào cũng đến nhà bà Trưởng nghe các chị tập hát quan họ. | ....... | | 2. Ngân nga mãi điệp khúc của điệu Giã bạn trong tâm trí. | ....... | | 3. Mong ngóng đến ngày chính mình được hát các giai điệu dó. | ....... |   + Câu 5: Dựa vào tranh minh hoạ và nội dung bài đọc, nêu cảm nhận của em về nghệ thuật hát quan họ. (HS thảo luận theo nhóm bàn)  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV mời HS tự tìm và nêu nội dung bài bài học.  - GV nhận xét và chốt: ***Giữ gìn những làn điệu dân ca qian họ là một các để giữ gìn văn hóa truyền thống, nghệ thuật truyền thống của Việt Nam.*** | - HS đọc câu hỏi, suy nghĩ trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Các liền chị tập hát ở nhà bà Trưởng trong khu cảnh rất thơ mộng. Đường vào nhà bà cong cong như cổ ngỗng, hai bên trồng hoa tầm xuân. Trước nhà có hồ rộng thả sen, có vườn trồng táo. Táo cổ thụ um tùm rợp bóng, táo chín vỡ thơm nức trên những phiến đá xanh xếp như bộ xa lông đồ sộ ngoài trời. Khi tập hát vào mùa xuân, Trời se se, nắng ấm xuyên qua tàng cây rơi lổ đổ xuống thảm lá khô. Vào mùa hạ, các chị tập dưới đêm trăng, gió lùa từ hồ sen trước nhà thôi lên mát rượi.  + Các liền chị chít khăn đen, má đỏ hồng, ngồi trên những phiến đá xanh tập hát.  + Bà Trưởng dạy các liền chị hát mỗi điệu quan họ:  Ngỏ lời: phải hát với giọng thẹn thùng, e ấp, tiếng hát phải như nước suối thượng nguồn, róc rách, từ từ, nhưng trong vắt, tinh khôi và hứa hẹn một dòng cuồn cuộn.  Thương nhau: phải hát nồng cháy, thiết tha; dạy các chị từ cách lấy hơi, nhả chữ tròn vành rõ tiếng, đến cách ngân rung luyến láy âm thanh.  Giã bạn: hát với giọng lưu luyến, dùng dằng, đau đầu, nghe buồn biết chừng nào!  + Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung.   |  |  | | --- | --- | | Chi tiết | Nhận xét | | 1. | Nhân vật “tôi” rất say mê các làn điệu quan họ. | | 2. | Các làn điệu quan họ để lại rất nhiều tình cảm, cảm xúc trong lòng nhân vật “tôi” | | 3. | Ươc mơ của nhân vật “tôi” là sau này sẽ hát và biểu diễn các bài dân ca quan họ. |   + Dựa vào tranh minh hoạ và nội dung bài đọc, em thấy nghệ thuật hát quan họ rất tỉ mỉ chỉn chu từ quần áo, đầu tóc cho tới cách hát, cách lấy hơi, cách nhả chữ, nhịp điệu, giọng hát,… để hát được một điệu quan họ là một nghệ thuật thực sự.  - HS lắng nghe.  - 2-3 HS tự rút ra nội dung bài học  - 3-4 HS nhắc lại nội dung bài học. | |
| **3.3. Luyện đọc lại.**  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm đọc (5 em, mỗi em đọc 1 đoạn), đọc nối tiếp diễn cảm bài đọc.  - GV mời HS nhận xét nhóm đọc.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS luyện đọc lại diễn cảm theo nhóm 4.  - HS nhận xét cách đọc diễn cảm của các nhóm | |
| **4. Luyện tập theo văn bản đọc.**  - Mục tiêu: Ôn lại kiến thức và cách sử dụng động từ, tính từ (đã học ở lớp 4). Ngữ liệu của bài tập có trong chính bài đọc “Cánh đồng hoa”. Điều này giúp học sinh hiểu thêm về bài đọc.  - Cách tiến hành: | | |
| **Bài 1. Tìm trong và ngoài bài đọc 2 – 3 từ cho mỗi nhóm dưới đây:**  Tập hát quan họ lớp 5 (trang 136, 137, 138) | Kết nối tri thức Giải Tiếng Việt lớp 5  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - GV cho HS làm việc nhóm 4.  - Mời đại diện các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **Bài 2.**[**Sử dụng 1 – 2 từ ngữ đã tìm được ở bài tập 1 để đặt câu giới thiệu một môn nghệ thuật truyền thống.**](https://www.vietjack.com/tieng-viet-5-kn/dat-cau-gioi-thieu-mot-mon-nghe-thuat-truyen-thong-vm.jsp)  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2  - GV mời cả lớp làm việc cá nhân, viết bài vào vở.  - Mời một số HS trình bày kết quả (hoặc thu vở chấm một số em)  - GV nhận xét, tuyên dương | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - Các nhóm tiến hành thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày.  + Môn nghệ thuật: điêu khắc, hội hoạ, văn học, điện ảnh.  + Hoạt động nghệ thuật: múa, đàn, thổi sáo, nhảy.  + Người biểu diễn: diễn viên, danh hài, nghệ sĩ, ca sĩ.  + ...  - Các nhóm khác nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - Cả lớp làm việc cá nhân, viết bài vào vở.  + Bác trưởng thôn vùng núi thổi sáo mèo nghe hay và điêu luyện như một nghệ sĩ.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **5. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm bài văn.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Một số HS tham gia thi đọc thuộc lòng. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**-----------------------------------------------------------------**

**Tiết 3: VIẾT**

**ĐÁNH GIÁ, CHỈNH SỬA ĐOẠN VĂN THỂ HIỆN TÌNH CẢM, CẢM XÚC VỀ MỘT BÀI THƠ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Biết viết, biết phân tích để đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ (cách triển khai ý trong đoạn văn, cách lựa chọn từ ngữ,...) để làm nổi bật tình cảm, cảm xúc của bản thân đối với một bài thơ cụ thể.

- Biết chỉnh sửa đoạn văn theo góp ý.

- Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng viết đoạn hể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết trân trọng nét riêng của mọi người trong cuộc sống.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Ai nhanh hơn”. GV gọi học sinh trả lời các câu hỏi.+ Câu 1: Đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ thường có mấy phần?+ Câu 2: Những điểm cần lưu ý khi viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ:A. Bố cục đoạn vănB. Những điều yêu thích ở bài thơC. Những cách thể hiện tình cảm, cảm xúc đối với bài thơ.D. Cả 3 đáp án trên.+ Câu 3: “Nhấn mạnh, khẳng định lại một lần nữa tình cảm, cảm xúc của em đối với bài thơ” thuộc phần nào của đoạn văn thể hiện tình cảm cảm xúc về một bài thơ.A. Mở đầu B. Triển khaiC. Kết thúc D. Cả 3 đáp án trên.- GV nhận xét, chốt đáp án đúng.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia hoạt động + Thường có 3 phần+ Chọn đáp án: D. Cả 3 đáp án trên.+ Chọn đáp án: C. Kết thúc **-** HS lắng nghe.  - HS nhắc lại tựa đề. | |
| **2. Hoạt động.**  - Mục tiêu:  + Hiểu được nhận xét của thầy cô về bài làm của mình và các bạn ở lớp. Từ đó, biết cách chỉnh sửa nhược điểm và phát huy ưu điểm.  + Biết viết, biết phân tích để đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ  + Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Đánh giá, chỉnh sửa bài viết.**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu.  - GV dựa vào kết quả của học sinh viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ nêu nhận xét chung về kết quả làm bài của cả lớp.  + GV khen ngợi những HS viết bài đúng yêu cầu, biết cách thể hiện sự cảm nhận cái hay, cái đẹp của bài thơ.  + GV tổng hợp những câu văn hay, thể hiện cảm xúc,... cho HS quan sát.  + GV gọi HS có bài văn hay đọc lại bài văn hay của mình.  + GV tổng hợp những câu từ chưa hợp lý, chưa hay và đưa ra cách sửa phù hợp.  - GV cho HS tự đánh giá ưu điểm, hạn chế của bài văn đã viết và đưa ra phương án chỉnh sửa.  - GV động viên cả lớp chỉnh sửa bài theo góp ý và phấn đấu bài làm sau sẽ tốt hơn.  **2.2. Học sinh chỉnh sửa, hoàn thiện bài làm.**  - GV cho HS đọc lại bài văn của mình và dựa vào bảng tiêu chí để xem mình đạt được những yêu cầu nào. Nếu yêu cầu nào không đạt sẽ ghi lại và đưa ra phương án chỉnh sửa.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Tiêu chí | Đạt | Không đạt | | Có đủ phần mở đầu, triển khai, kết thúc. |  |  | | Nêu rõ những điều mình yêu thích hoặc có ấn tượng sau sắc về bài thơ. |  |  | | Sử dụng từ ngữ, câu văn,... thể hiện rõ tình cảm, cảm xúc đối với bài thơ. |  |  | | Không viết lỗi chính tả, chữ viết sạch đẹp, rõ ràng. |  |  |   - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi tự đánh giá ưu điểm và hạn chế về đoạn viết của mình.  - GV gợi ý cho HS cách chỉnh sửa:  + Đọc lại đoạn mở đầu và kết thúc trong đoạn văn của mình có sự thống nhất và kết nối chưa.  + Xác định đoạn văn đã bộc lộ tình cảm, cảm xúc đối với bài thơ qua từ ngữ, câu văn nào.  + ...  + Viết lại những câu văn em muốn sửa cho hay hơn.  **2.3. Chỉnh sửa bài viết**  - GV gọi HS đọc bài ví dụ trong SGK/138  - GV tổ chức cho HS chỉnh sửa bài theo góp ý.  - GV mời HS đọc câu văn, đoạn văn của mình đã chinh sửa và viết lại.  - GV góp ý, nhận xét, tuyên dương. | | - 1 HS đọc yêu cầu.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát.  + 1 – 2 HS đọc bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.  - HS ghi chép lại để rút kinh nghiệm.  - 1-2 HS trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp lắng nghe.  - HS đọc lại bài và hoàn thành bảng tiêu chí.  - HS thực hiện theo yêu cầu.  - HS trao đổi, chia sẻ ý kiến tự đánh giá của mình với cả lớp..  - 1 HS đọc bàì.  - HS sửa bài vào vở.  - 2-3 HS đọc bài mình đã sửa  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết sử dụng câu văn đúng, hay và phù hợp với bài viết.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai là người sáng tạo”.  + GV yêu cầu HS hoàn thiện lại đoạn văn của mình và đọc lại cho người thân, bạn bè của mình nghe.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**---------------------------------------------------**

**Tiết 4: NÓI VÀ NGHE**

**Bài: CHƯƠNG TRÌNH NGHỆ THUẬT EM YÊU THÍCH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Giới thiệu được một môn nghệ thuật mà em yêu thích: điện ảnh, sân khấu,...

- Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tự tin, mạnh dạn, biết trao đổi nhận xét trong giao tiếp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Nâng cao kĩ năng nói và nghe trong giao tiếp

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, có ý thức tìm hiểu nghệt thuật truyền thống của dân tộc, có lòng tự hào về truyền thống văn hóa dân tộc.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV giới thiệu về một số bức tranh về một chương trình nghệ thuật. HS xem tranh và trả lời câu hỏi: *Đây là chương trình nghệ thuật nào?*  A. Chương trình ca nhạc từ thiện 'Ấm áp tình người' gây quỹ hơn 10 tỷ đồng |  baotintuc.vn B. Nghệ sĩ xiếc ba miền tụ hội phục vụ khán giả dịp nghỉ lễ 30-4, 1-5  C. Gìn giữ, lan tỏa nghệ thuật cải lương qua cuộc thi Mộc Quán - Nguyễn Trọng  Quyền D. Kịch hình thể đến với khán giả Sài Gòn - Tuổi Trẻ Online  + Em có yêu thích chương trình nghệ thuật nào không?  - GV chốt đáp án và tuyên dương.  - GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới. | - HS quan sát và trả lời câu hỏi.  A. Buổi biểu diễn ca nhạc quyên góp từ thiện.  B. Buổi biểu diễn xiếc.  C. Sân khấu cải lương.  D. Sân khấu kịch.  - HS nêu chương trình mà mình yêu thích như: xiếc, múa rối nước,...  - HS lắng nghe. | |
| **2. Hoạt động.**  - Mục tiêu:  + Giới thiệu được một môn nghệ thuật mà em yêu thích: điện ảnh, sân khấu,...  + Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1: Chuẩn bị**  - GV mời 1 HS đọc bài tập.  - Hướng dẫn HS hoạt động theo nhóm tổ.  + Hãy kể tên chương trình văn nghệ mà em yêu thích với các bạn trong nhóm? Sau đó, đại diện các nhóm nêu tên chương trình văn nghệ mà các bạn trong nhóm thích.  - GV gọi đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV hướng dẫn các nhóm lựa chọn một môn nghệ thuật mà nhóm mình muốn giới thiệu.  - GV hướng dẫn và cho các nhóm thảo luận, ghi ngắn gọn những nội dung sẽ giới thiệu theo các gợi ý sau:  Thông tin về chương trình  + Tên chương trình nghệ thuật.  + Thởi gian, địa điểm diễn ra chương trình.  + Những tiết mục đặc sắc: (VD: hát, nhảy,...)  + Cảm nghĩ của em khi xem chương trình.  (Có thể lựa chọn các phương tiện hỗ trợ phù hợp như: tranh ảnh, video,...)  - GV hỗ trợ các nhóm viết các ý sơ lược cho bài giới thiệu của nhóm.  **2.2. Trình bày.**  - GV tổ chức cho HS trình bày trong nhóm của mình.  - GV cho đại diện các nhóm trình bày sản phẩm của nhóm mình.  - GV tổ chức cho các nhóm khác lắng nghe, ghi chép, nêu ý kiến đóng góp hoặc bổ sung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **2.3. Đánh giá.**  - GV cho HS thảo luận, đánh giá bài giới thiệu của các nhóm vào phiếu bài tập sau:  **Phiếu đánh giá**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | **Nhóm 1** | **Nhóm 2** | **...** | | Nội dung giới thiệu đầy đủ, chính xác,... | **........................................................** | **........................................................** |  | | Cách trình bày (từ ngữ, tốc độ lời nói,...) | **........................................................** | **........................................................** |  | | Thông tin bổ sung. | **............................** | **..............................** |  |   - GV nhận xét, khen ngợi những nhóm có phần giới thiệu chốt. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - HS thảo luận theo nhóm.  + HS lắng nghe và thực hiện. Đại diện nhóm nêu ý kiến của các bạn trong nhóm. ví dụ: buổi văn nghệ mừng Trung thu, đêm nhạc quyên góp từ thiện, buổi biểu diễn xiếc, ca nhạc,...  - HS nhận xét.  - Các nhóm thống nhất chương trình văn nghệ mà nhóm mình muốn giới thiệu.  - HS thảo luận nhóm.  VD:  + Tên chương: Chương trình văn nghệ chào mừng năm học mới.  + Thởi gian, địa điểm: Sáng ngày 5/9, tại sân trường Tiểu học Tân Sơn A.  + Những tiết mục đặc sắc: đơn ca nữ, nhảy hiện đại,...  + Em rất yêu thích chương trình vì chương trình rất sôi nổi và hấp dẫn, các bạn biểu diễn rất hay,...  - HS lắng nghe và thực hiện.  - HS góp thêm ý kiến của mình.  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả.  - Cả lớp nhận xét nhận xét, nêu ý kiến góp ý hoặc bổ sung.  - HS lắng nghe.  - Các nhóm tham gia thảo luận đánh giá.  **Phiếu đánh giá**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | **Nhóm 1** | **Nhóm 2** | **...** | | Nội dung giới thiệu đầy đủ, chính xác,... | Đầy đủ thông tin chương trình,... | Thông tin chính xác,... |  | | Cách trình bày (từ ngữ, tốc độ lời nói,...) | Trình bày hấp dẫn,... | Giọng nói lưu loát,... |  | | Thông tin bổ sung. |  |  |  |   - HS lắng nghe. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV chiếu cho HS 1 đoạn video về hội Lim và trả lời câu hỏi: Đây là hoạt động văn hóa nào? Ở đâu? Em có ấn tượng gì về các haotj động trong video đó? Em có muốn chia sẻ với bạn bè và người thân về hội Liêm không?  https://youtu.be/HNQDutBitsU?si=\_txwQEx7MJCv73D0  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV yêu cầu HS chia sẻ với người thân suy nghĩ của em về một chương trình nghệ thuật mà mình yêu thích.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS xem và trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe.  - Hs thực hiện theo yêu cầu.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................